

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**  
**Independence - Freedom – Happiness**

-----  
*Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2026*  
*Hanoi, October 22 2026*

**BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ *CIRRICULLUM VITAE***

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội  
To: - The State Securities Commission;  
- Hanoi Stock Exchange.

- 1/ Họ và tên /*Full name*: **TRIỆU TUYÊN**
- 2/ Giới tính/Sex: Nam/ Male
- 3/ Ngày tháng năm sinh/*Date of birth*: 21/12/1969
- 4/ Nơi sinh/*Place of birth*: Xã Tiên Lữ, tỉnh Phú Thọ/ Tien Lu Commune, Phu Tho Province
- 5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ *ID card No. (or Passport No.)*:
- 6/ Quốc tịch/*Nationality*: Việt Nam/ Vietnam
- 7/ Dân tộc/*Ethnic*: Kinh
- 8/ Địa chỉ thường trú/*Permanent residence*:
- 9/ Số điện/*Telephone number*:
- 10/ Địa chỉ email/*Email*:
- 11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Organisation's name subject to information disclosure rules*: Công ty CP Tổng công ty công trình Đường sắt Việt Nam/ *Vietnam Railway Construction Corporation Joint Stock Company*.
- 12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Current position in an organization subject to information disclosure*: Tổng giám đốc/ *General Director*.
- 13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/*Positions in other companies*: Thành viên HĐQT công ty CP Đá Hoàng Mai/ *Member of the Board of Directors of Hoang Mai Stone Joint Stock Company*.
- 14/ Số CP nắm giữ: 0 cổ phần chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó/ *Number of owning shares 0 shares, accounting for 0% of charter capital, of which*:
- + Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/*Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation)*:
- + Cá nhân sở hữu/ *Owning by Individual*: 0 cổ phần/shares
- 15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/*Other owning commitments (if any)*: Không/ No
- 16/ Danh sách người có liên quan của người khai\* /*List of affiliated persons of declarant*:
-

\* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26<sup>th</sup> Nov 2019.

| Stt<br>No. | Mã<br>CK<br>Secur<br>ities<br>symbol | Họ tên<br>Name          | Tài<br>khoản<br>giao<br>dịch<br>chứng<br>khoán<br>(nếu<br>có)<br>Securiti<br>es<br>trading<br>account<br>s (if<br>availab<br>le) | Chức<br>vụ tại<br>công ty<br>(nếu<br>có)<br>Positio<br>n at the<br>compan<br>y (if<br>availab<br>le) | Mối<br>quan<br>hệ đối<br>với<br>công<br>ty/<br>người<br>nội<br>bộ<br>Relati<br>onshi<br>p with<br>the comp<br>any/<br>internal<br>perso<br>n | Loại hình Giấy<br>NSH (*)<br>(CMND/<br>Passport/<br>Giấy ĐKKD)<br>Type of<br>documents/<br>ID/Passport/<br>Business<br>Registration<br>Certificate) | Số Giấy<br>NSH (*)/<br>NSH No. | Ngày cấp<br>Date of<br>issue | Nơi cấp<br>Place of<br>issue                 | Địa chỉ trụ sở<br>chính/ Địa chỉ liên<br>hệ Address / Head<br>office address                              | Số cổ<br>phiếu<br>sở<br>hữu<br>cuối<br>kỳ<br>Num<br>ber of<br>share<br>s<br>owne<br>d at<br>the<br>end<br>of the<br>perio<br>d | Tỷ<br>lệ sở<br>hữu<br>cổ<br>phiế<br>u<br>cuối<br>kỳ<br>Perc<br>ent<br>age<br>of<br>share<br>s<br>owne<br>d at<br>the<br>end<br>of the<br>peri<br>od | Thời<br>điểm bắt<br>đầu là<br>người có<br>liên quan<br>của công<br>ty/ người<br>nội bộ<br>Time the<br>person<br>became<br>an<br>affiliated<br>person/<br>internal<br>person | Thời<br>điểm không<br>còn là<br>người có<br>liên quan<br>của công<br>ty/ người<br>nội bộ<br>Time the<br>person<br>ceased to be<br>an<br>affiliate<br>d person/<br>internal<br>person | Lý do<br>(khi<br>phát<br>sinh<br>thay<br>đổi<br>liên<br>quan<br>đến<br>mục<br>13 và<br>14)<br>Reasons<br>(when<br>arisin<br>g<br>chang<br>es<br>relate<br>d to<br>sectio<br>ns of<br>13 and<br>14) | Ghi<br>chú<br>(về<br>việc<br>khôn<br>g có<br>sở<br>Giấy<br>NSH<br>và<br>các<br>ghi<br>chú<br>khác)<br>Notes<br>(i.e.<br>not in<br>posse<br>sion<br>of a<br>NSH<br>No. and<br>other<br>notes<br>) |
|------------|--------------------------------------|-------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|------------------------------|----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1          | RCC                                  | Triệu Tuyên             |                                                                                                                                  | Tổng<br>Giám<br>đốc/<br>Genera<br>l Directo<br>r                                                     |                                                                                                                                              | CCCD<br>ID                                                                                                                                          |                                |                              | Cục cảnh<br>sát/<br>Police<br>Departme<br>nt | số 103 ngõ 678,<br>Đường La thành,<br>TP Hà Nội/ No.<br>103, Alley 678, La<br>Thanh Street,<br>Hanoi City |                                                                                                                                |                                                                                                                                                     | 13/10/2026                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                  |
| 2          | RCC                                  | Triệu Tấn               |                                                                                                                                  |                                                                                                      | Bố/<br>Dad                                                                                                                                   | CCCD<br>ID                                                                                                                                          |                                |                              | Cục cảnh<br>sát/<br>Police<br>Departme<br>nt | Phường Vĩnh<br>phúc-Tỉnh Phú thọ                                                                          |                                                                                                                                |                                                                                                                                                     | 13/10/2026                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                  |
| 3          | RCC                                  | Nguyễn Thị<br>Cúc       |                                                                                                                                  |                                                                                                      | Mẹ/<br>Mom                                                                                                                                   | CCCD<br>ID                                                                                                                                          |                                |                              | Cục cảnh<br>sát/<br>Police<br>Departme<br>nt | Phường Vĩnh<br>phúc-Tỉnh Phú thọ                                                                          |                                                                                                                                |                                                                                                                                                     | 13/10/2026                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                  |
| 4          | RCC                                  | Đàm Thị<br>Sứ           |                                                                                                                                  |                                                                                                      | Mẹ<br>vợ/<br>Moth<br>er-in-<br>law                                                                                                           | CCCD<br>ID                                                                                                                                          |                                |                              | Cục cảnh<br>sát/<br>Police<br>Departme<br>nt | Phường Yên Hòa-<br>TP Hà Nội                                                                              |                                                                                                                                |                                                                                                                                                     | 13/10/2026                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                  |
| 5          | RCC                                  | Nguyễn Thị<br>Việt Sinh |                                                                                                                                  |                                                                                                      | Vợ/<br>Moth<br>er                                                                                                                            | CCCD<br>ID                                                                                                                                          |                                |                              | Cục cảnh<br>sát/<br>Police<br>Departme<br>nt | số 103 ngõ 678,<br>Đường La thành,<br>TP Hà Nội/ No.<br>103, Alley 678, La<br>Thanh Street,<br>Hanoi City |                                                                                                                                |                                                                                                                                                     | 13/10/2026                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                  |
| 6          | RCC                                  | Triệu Long              |                                                                                                                                  |                                                                                                      | Con<br>trai/<br>Son                                                                                                                          | CCCD<br>ID                                                                                                                                          |                                |                              | Cục cảnh<br>sát/<br>Police<br>Departme<br>nt | số 103 ngõ 678,<br>Đường La thành,<br>TP Hà Nội/ No.<br>103, Alley 678, La<br>Thanh Street,<br>Hanoi City |                                                                                                                                |                                                                                                                                                     | 13/10/2026                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                  |
| 7          | RCC                                  | Triệu<br>Nguyễn         |                                                                                                                                  |                                                                                                      | Con<br>trai/<br>Son                                                                                                                          | CCCD<br>ID                                                                                                                                          |                                |                              | Cục cảnh<br>sát/<br>Police<br>Departme<br>nt | số 103 ngõ 678,<br>Đường La thành,<br>TP Hà Nội/ No.<br>103, Alley 678, La<br>Thanh Street,<br>Hanoi City |                                                                                                                                |                                                                                                                                                     | 13/10/2026                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                  |
| 8          | RCC                                  | Lê Thu<br>Giang         |                                                                                                                                  |                                                                                                      | Con<br>dâu/<br>Daug<br>hter-<br>in-<br>law                                                                                                   | CCCD<br>ID                                                                                                                                          |                                |                              | Cục cảnh<br>sát/<br>Police<br>Departme<br>nt | số 103 ngõ 678,<br>Đường La thành,<br>TP Hà Nội/ No.<br>103, Alley 678, La<br>Thanh Street,<br>Hanoi City |                                                                                                                                |                                                                                                                                                     | 13/10/2026                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                  |
| 9          | RCC                                  | Nguyễn Thị<br>Mai Hương |                                                                                                                                  |                                                                                                      | Con<br>dâu/<br>Daug<br>hter-<br>in-<br>law                                                                                                   | CCCD<br>ID                                                                                                                                          |                                |                              | Cục cảnh<br>sát/<br>Police<br>Departme<br>nt | số 103 ngõ 678,<br>Đường La thành,<br>TP Hà Nội/ No.<br>103, Alley 678, La<br>Thanh Street,<br>Hanoi City |                                                                                                                                |                                                                                                                                                     | 13/10/2026                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                  |
| 10         | RCC                                  | Triệu Chinh             |                                                                                                                                  |                                                                                                      | Em<br>trai/<br>Broth<br>er                                                                                                                   | CCCD<br>ID                                                                                                                                          |                                |                              | Cục cảnh<br>sát/<br>Police<br>Departme<br>nt | Phường Vĩnh<br>phúc-Tỉnh Phú thọ                                                                          |                                                                                                                                |                                                                                                                                                     | 13/10/2026                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                  |

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/Related interest with public company, public fund (if any): Không

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any): không*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI /  
DECLARANT



*Triệu Tuyên*